

Bản án số: 41/2021/DS-ST  
Ngày 01 - 4 - 2021  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐOI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Ngọc Yến

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Hà

Ông Nguyễn Văn Hiền

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D tham gia phiên tòa:* Không.

Ngày 01 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 419/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần phát triển Thành phố H C M; Địa chỉ trụ sở : Số 25 B, Nguyễn Thị Minh K, phường B N, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T – Chức vụ Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần phát triển Thành phố H C M.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H - Trưởng phòng xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần phát triển Thành phố H C M (văn bản ủy quyền số 1482 ngày 08/7/2020)

Người được bà Hân ủy quyền: Bà Lê Thị N, sinh năm 1990 – Chuyên viên xử lý nợ (văn bản ủy quyền số 543 ngày 06/10/2020); Nơi cư trú: Ấp L A, xã L A, huyện T V T, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Ngô Hoàng H; Nơi cư trú: Ấp T H, xã T Đ, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ phần phát triển Thành phố H C M chi nhánh tỉnh Cà Mau trình bày:

Vào ngày 19/9/2018 Ngân hàng Thương mại Cổ phần phát triển Thành phố H C M chi nhánh tỉnh Cà Mau (gọi tắt là ngân hàng) ký hợp đồng tín dụng số 1307/18/HĐTDTDH – CN/123 cho ông Ngô Hoàng H vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 20%/ năm, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Sau khi vay ông Hân có trả được 01 phần vốn và lãi, đến ngày 18 tháng 9 năm 2020 ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Ngân hàng yêu cầu ông H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 47.179.991 đồng và số tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 8.861.895 đồng và lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm đối với số nợ còn lại theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Đối với ông Ngô Hoàng H: Toà án đã niêm yết các văn bản tố tụng cho ông H đúng quy định pháp luật nhưng ông H vắng mặt không có lý do

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H trả tiền vốn và lãi theo hợp đồng tín dụng được ký kết giữa hai bên là vụ kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Toà án đã niêm yết các văn bản tố tụng cho ông H đúng quy định pháp luật nhưng ông H vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thấy rằng, ông H có ký hợp đồng tín dụng số 1307/18/HĐTDTDH – CN/123 vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 20%/ năm, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân thực tế có xảy ra, trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Hân đã thanh toán một phần vốn cho Ngân hàng, sau đó không thực hiện tiếp nghĩa vụ trả nợ. Đối với lãi suất các bên thỏa thuận, tại khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 quy định “Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”. Do vậy việc thỏa thuận lãi suất giữa Ngân hàng và ông H hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Tính đến ngày 19/8/2020 ông H còn nợ Ngân hàng số nợ gốc 47.179.991 đồng và số tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 8.861.895 đồng

Đối với ông Hân biết nội dung khởi kiện của Ngân hàng nhưng ông H không có ý kiến phản đối bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thuộc trường hợp tình tiết, sự kiện không phải chứng minh được quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng buộc ông Ngô Hoàng H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền vốn gốc là 47.179.991 đồng và số tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 8.861.895 đồng và lãi tiếp tục phát sinh kể từ

sau ngày xét xử sơ thẩm đối với số nợ còn lại theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ trên.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 5; khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần phát triển Thành phố H C M chi nhánh tỉnh Cà Mau. Buộc ông Ngô Hoàng H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vốn gốc 47.179.991 đồng (bốn mươi bảy triệu một trăm bảy mươi chín nghìn chín trăm chín mươi một đồng) và số tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 8.861.895 đồng (tám triệu tám trăm sáu mươi một nghìn tám trăm chín mươi lăm đồng).

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần phát triển Thành phố H C M chi nhánh tỉnh Cà Mau không phải chịu, hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần phát triển Thành phố H C M chi nhánh tỉnh Cà Mau 1.184.000 đồng (Một triệu một trăm tám mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0011154 ngày 12/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D.

- Ông Ngô Hoàng H phải chịu 2.802.000 đồng (Hai triệu tám trăm lẻ hai nghìn đồng).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Hồ Ngọc Yến**